

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2008 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 557/TTr-SNV ngày 13 tháng 11 năm 2008 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội như sau:

1. Vị trí, chức năng

Ban Tôn giáo là cơ quan tương đương Chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng; chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nội vụ; đồng thời, chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ.

Ban Tôn giáo có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Nội vụ, UBND thành phố Hà Nội thực hiện công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Giúp Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác 05 năm và hàng năm, quy hoạch, đề án, các dự án quan trọng thuộc lĩnh

vực tôn giáo trên địa bàn thành phố, trình UBND thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Tham mưu giúp UBND thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tôn giáo; làm đầu mối liên hệ giữa chính quyền địa phương với các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân, tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tôn giáo chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo và công tác tôn giáo trên địa bàn thành phố;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác tôn giáo trên địa bàn thành phố Hà Nội;

đ) Tham mưu giúp Giám đốc Sở trình UBND thành phố chấp thuận các yêu cầu của các tổ chức và cá nhân tôn giáo về các nội dung:

- Tổ chức đại hội, hội nghị của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố;

- Việc nhập tu, bổ nhiệm, phong chức, phong phẩm, truyền chuyển các chức sắc, chức việc, nhà tu hành trên phạm vi thành phố;

e) Tham mưu giúp Giám đốc Sở trình UBND thành phố cơ chế, chính sách; tổ chức thực hiện các chính sách đối với tôn giáo và chức sắc, nhân sỹ tôn giáo theo phân cấp;

g) Thực hiện công tác hợp tác quốc tế về lĩnh vực tôn giáo;

h) Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật về tôn giáo và công tác tôn giáo trên địa bàn thành phố;

i) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan giúp UBND thành phố xem xét đề nghị sửa chữa, xây dựng các công trình thờ tự, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố; quản lý các khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh có liên quan đến công tác tôn giáo trên địa bàn thành phố;

k) Thực hiện công tác khen thưởng và đề xuất với cấp có thẩm quyền khen thưởng theo thẩm quyền về công tác tôn giáo;

l) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng hệ thống thông tin lưu trữ, cung cấp số liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn thành phố;

m) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý;

n) Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của Nhà nước và theo phân cấp của UBND thành phố;

o) Thực hiện công tác thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định;

p) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Giám đốc Sở Nội vụ và UBND thành phố giao.

3. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Ban:

Lãnh đạo Ban Tôn giáo có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

Trưởng ban là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ, trước Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban chỉ đạo một số nhiệm vụ của Ban theo sự phân công của Trưởng ban và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được phân công.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

b.1) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b.2) Phòng Thanh tra - Pháp chế;

b.3) Phòng Nghiệp vụ 1;

b.4) Phòng Nghiệp vụ 2.

4. Biên chế

Biên chế của Ban Tôn giáo nằm trong tổng biên chế hành chính của Sở Nội vụ, được UBND thành phố giao hàng năm.

Việc bố trí cán bộ, công chức của Ban Tôn giáo phải căn cứ vào chức danh tiêu chuẩn ngạch công chức nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây của UBND tỉnh Hà Tây (cũ) và UBND thành phố Hà Nội (cũ) ban hành trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thành phố trực thuộc, Trưởng ban Ban Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *✓*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Ban Tôn giáo Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Như Điều 3;
- Báo Hà Nội mới;
- CVP, PVP; Công báo;
- Các Phòng Chuyên viên;
- Lưu: Văn thư, Chung NC1 (2b).

ch

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Thảo